

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt. E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Hiểu biết của nhà thầu về tính chất gói thầu

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết luận
Hiểu biết của nhà thầu về tính chất gói thầu	Có trình bày đầy đủ, chi tiết hiểu biết của nhà thầu về tính chất gói thầu phù hợp với các yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có trình bày hoặc có trình bày nhưng không đầy đủ, không cụ thể, không phù hợp theo yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt

2. Kế hoạch thực hiện

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết luận
Kế hoạch thực hiện	Có trình bày kế hoạch thực hiện hợp lý và khả thi.	Đạt
	Không có trình bày hoặc có trình bày nhưng không hợp lý, khả thi.	Không đạt

3. Giải pháp cung cấp dịch vụ

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết luận
3.1. Giải pháp cung cấp dịch vụ	Có trình bày giải pháp cung cấp dịch vụ hợp lý và khả thi.	Đạt
	Không có trình bày hoặc có trình bày nhưng không hợp lý, khả thi.	Không đạt
3.2. Ý tưởng chiến lược và sáng tạo		
3.2.1. Sự thấu hiểu bối cảnh và Tầm vóc của Ý tưởng chủ đạo	Ý tưởng lớn có tư duy sắc sảo, giải quyết logic bài toán sụt giảm tỷ lệ sinh bằng một nền tảng thông điệp nhân văn, chạm đến cảm xúc sâu kín của phụ nữ. Ý tưởng chứng minh được tính bao trùm, kết nối hài hòa cả 3 mũi nhọn chuyên môn thành một lời cam kết thương hiệu vững chắc. Văn phong bản tuyên ngôn thương hiệu có tính truyền cảm hứng mạnh mẽ.	Đạt
	Ý tưởng rời rạc, đi theo lối mòn của sản khoa truyền thống, không có sự đột phá.	Không đạt
3.2.2. Định hướng Nghệ thuật và Năng lực chuyển hóa Thị	Đề xuất được định hướng nghệ thuật hiện đại, âm áp, chuẩn quốc tế nhưng vẫn giữ được sự gần gũi và nhân văn. Hệ thống hình ảnh sáng tạo, có tính biểu tượng	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết luận
giác	cao và chứng minh được năng lực ứng dụng đồng bộ, linh hoạt từ các kênh truyền thông đại chúng đến môi trường trải nghiệm thực tế tại bệnh viện.	
	Định hướng hình ảnh rập khuôn, lỗi thời hoặc quá giải trí làm giảm tính trang trọng, học thuật của y khoa tuyến cuối.	Không đạt
3.3. Tính khả thi và Kế hoạch thực hiện		
3.3.1. Tính logic của Kế hoạch triển khai Đa nền tảng và Kênh kỹ thuật số	Kế hoạch triển khai cấu trúc các giai đoạn có tính nhất quán, có sự kế thừa và bổ trợ chặt chẽ giữa xây dựng nhận thức và thúc đẩy chuyển đổi. Ma trận phân bổ kênh số hóa bám sát sâu sắc hành vi trực tuyến chuyên biệt của từng nhóm bệnh nhân và có tư duy chủ động tối ưu hạ tầng đặt khám số của viện trước khi tiếp thị.	Đạt
	Kế hoạch thực thi dàn trải, thiếu tính khả thi hoặc không chứng minh được sự am hiểu hành vi của người bệnh trên không gian số.	Không đạt
3.3.2. Tính thực tiễn của Giải pháp Kích hoạt và đóng gói dịch vụ	Đề xuất được giải pháp đóng gói danh mục dịch vụ lâm sàng thành các gói hành trình chăm sóc hợp lý và thấu hiểu tâm lý bệnh nhân. Ý tưởng không gian sự kiện mang tính trải nghiệm tinh tế, giải trình phương án tổ chức khoa học, bảo đảm không gây xung đột với hoạt động vận hành cấp cứu đặc thù của viện.	Đạt
	Giải pháp kích hoạt mang tính lý thuyết, thiếu tính khả thi hoặc có nguy cơ cản trở giao thông và vận hành y tế của bệnh viện.	Không đạt
3.4. Hiệu quả chi phí & Cam kết hiệu suất		
Tính hợp lý của Mô hình đầu tư và năng lực cam kết hiệu quả chiến dịch	Phân bổ ngân sách tối ưu, thể hiện rõ tư duy chiến lược khi cân bằng dòng tiền giữa việc xây dựng giá trị thương hiệu lâu dài và quảng cáo tạo lượt khám trực tiếp để tối ưu Hiệu quả truyền thông. Hệ thống ước tính hiệu quả chiến dịch được lượng hóa thông qua mô hình phễu toán ngược từ ngân sách ra đến số ca điều trị tăng thêm, có đi kèm giải pháp quản trị dữ liệu trực quan, minh bạch.	Đạt
	Phân bổ chi phí thiếu hợp lý, cam kết số liệu ước lượng, mơ hồ hoặc phi thực tế so với hạn mức ngân sách dự kiến, chưa chứng minh được mối liên hệ biện chứng bằng thuật toán phễu giữa chi phí bỏ ra và hiệu quả thực tế mang về.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết luận
3.5. Kết quả của giải pháp cung cấp dịch vụ	Thuyết minh giải pháp cung cấp dịch vụ, hình ảnh đính kèm,... phải đáp ứng được tất cả các yêu cầu của Bệnh viện đã đề ra tại Chương V, E-HSMT	Đạt
	Thuyết minh giải pháp, hình ảnh đính kèm không đáp ứng được một trong các yêu cầu nêu tại Chương V, E-HSMT	Không đạt
3.6. Nội dung thuyết minh giải pháp	Nội dung thuyết minh giải pháp, hình ảnh,... phải rõ ràng, mạch lạc, trình bày và bố trí dễ hiểu, có tính hợp lý, khả thi và nội dung trình bày phải đáp ứng các yêu cầu nêu tại Chương V, E-HSMT	Đạt
	Nội dung thuyết minh, hình ảnh,... không rõ ràng hoặc không logic, hoặc không hợp lý, khả thi, không đáp ứng các yêu cầu nêu tại Chương V, E-HSMT	Không đạt

4. Tiến độ cung cấp dịch vụ

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Tiến độ cung cấp dịch vụ	Có trình bày tiến độ cung cấp dịch vụ hợp lý và khả thi.	Đạt
	Không có trình bày hoặc có trình bày nhưng không hợp lý, khả thi.	Không đạt

5. Các cam kết

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Các cam kết	- Cam kết bảo mật thông tin của Bệnh viện trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu nhà thầu trúng thầu). - Cam kết về thái độ, tinh thần, năng lực làm việc (nghiêm túc, có trách nhiệm, hợp tác, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ được giao đúng thời gian, đảm bảo chất lượng). - Cam kết về trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với mọi hành vi vi do nhà thầu gây ra như thiệt hại về tài sản, làm lộ thông tin cần bảo mật của Bệnh viện hoặc gây ra hậu quả nghiêm trọng khác. - Cam kết không tự ý thay đổi nhân sự làm việc khi chưa có văn bản thông báo cho bệnh viện.	Đạt
	- Không có các cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt

6. Uy tín của nhà thầu

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, trong vòng 03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu. <i>* Đối với nhà thầu liên danh: Áp dụng đối với từng thành viên liên danh..</i>	Có văn bản thể hiện cam kết “Không vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, trong vòng 03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu.”	Đạt
	Nội dung cam kết không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt

Kết luận: Nhà thầu đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn 1-6 được xác định là **Đạt**. Trường hợp nhà thầu **không đạt** một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là **Không đạt** và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.